TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
Số: 04/2019/QĐST- DS	*Thành phố H, ngày 14 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 352/2018/TLST- DS ngày 17 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T;

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Ngh, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, sinh năm 1973 - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T- Chi nhánh H; (Theo Giấy ủy quyền số: 3836/2017/GUQ- PL ngày 14/12/2017 và Giấy ủy quyền số: 3962/2018/GUQ- PL ngày 10/12/2018).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Võ Phước Đại D, sinh năm 1992; Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T- Chi nhánh H; (Theo Giấy ủy quyền số: 859/2018/GUQ-CNTTH ngày 29/12/2018). Địa chỉ: 126 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị Uyên Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: 149 Mai Thúc L, phường Thuận Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền nợ: Theo hợp đồng tín dụng số LD1611700425 ngày 26/4/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T và chị Hoàng Thị Uyên Thi tính đến ngày 05/01/2019, chị Hoàng Thị Uyên Th còn

nợ và phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền nợ gốc là: 48.130.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 7.973.000 đồng, lãi quá hạn: 2.935.293 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 59.038.293 đồng (Năm mươi chín triệu không trăm ba mươi tám nghìn hai trăm chín mươi ba đồng).

b. Về phương thức và thời gian thanh toán trả nợ: Vào ngày 31/01/2019, chị Hoàng Thị Uyên Th có trách nhiệm thanh toán trả hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T là 59.038.293 đồng (Năm mươi chín triệu không trăm ba mươi tám nghìn hai trăm chín mươi ba đồng).

Kể từ ngày 06/01/2019, chị Hoàng Thị Uyên Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

c. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do hòa giải thành nên án phí dân sự sơ thẩm là: 59.038.293 đồng x 5% x 50% = 1.476.000 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T và chị Hoàng Thị Uyên Th tự nguyện thỏa thuận chị Hoàng Thị Uyên Th phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.476.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.415.000 đồng (Một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2013/006261 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Lê Tuyết Linh